BỘ CÔNG AN

ĐỀ THI MINH HOẠ

BÀI THI ĐÁNH GIÁ
TUYỂN SINH TUYỂN MỚI ĐẠI HỌC ĐỐI VỚI CÔNG DÂN CÓ BẰNG TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN
NĂM 2026

MÃ BÀI THI CA3

Hà Nội, 6/2026

BỘ CÔNG AN
ĐỀ THI MINH HOẠ
(Đề thi có 8 trang)

BÀI THI ĐÁNH GIÁ
TUYỂN SINH TUYỂN MỚI ĐẠI HỌC ĐỐI VỚI CÔNG DÂN CÓ BẰNG TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRỞ LÊN NĂM 2026
Thời gian làm bài: 150 phút (không kể thời gian phát đề)

MÃ BÀI THI CA3

❖ PHẦN I: TỰ LUẬN (30 điểm)

Nội dung câu hỏi:

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Tương lai thuộc về thanh niên. Tương lai là cách mạng luôn tiến lên. Là chủ của tương lai, thanh niên không thể không có lý tưởng cao cả. Vì vậy thanh niên phải có cuộc sống chính trị tích cực và cách mạng.".

(*Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 12. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, trang 519)

Anh/chị hãy viết một bài nghị luận (tối thiểu 500 chữ) trình bày cách hiểu của mình về nội dung đoạn trích trên và liên hệ với vai trò của thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

❖ PHẦN II: TRẮC NGHIỆM (70 điểm)

Từ câu 1 đến 48, thí sinh chọn phương án đúng trong 04 phương án A, B, C, D.

Câu 1. Triết học là hệ thống quan điểm lí luận chung nhất về thế giới và vị trí của con người trong thế giới đó, là khoa học về những quy luật vận động, phát triển chung nhất của

A. giới tự nhiên xung quanh ta. **B.** tự nhiên, xã hội và tư duy.
C. lịch sử, xã hội và tư tưởng. **D.** các hiện tượng của tự nhiên, xã hội.

Câu 2. Triết học Mác - Lênin phân biệt hai phương pháp tư duy nào sau đây?

A. Tự nhiên và tinh thần. **B.** Biện chứng và siêu hình.
C. Vật chất và ý thức. **D.** Duy vật và duy tâm.

Câu 3. Phương án nào sau đây **sai** khi nói về vận động của vật chất theo quan điểm của triết học Mác - Lênin?

A. Vận động là thuộc tính cố hữu của vật chất.
B. Vận động là phương thức tồn tại của vật chất.
C. Vận động của vật chất là sự tự thân vận động.
D. Vận động của vật chất do nguyên nhân bên ngoài.

Câu 4. Cách thức con người tiến hành quá trình sản xuất vật chất ở những giai đoạn lịch sử nhất định của xã hội loài người là

A. phương tiện sản xuất. **B.** phương thức sản xuất.
C. cách thức sản xuất. **D.** phương cách sản xuất.

Câu 5. V.I. Lênin bổ sung, phát triển quan điểm của C. Mác - Ph. Ăngghen về vật chất và đưa ra định nghĩa kinh điển về vật chất, tác phẩm nào dưới đây cho thấy rõ điều đó?

A. Sáng kiến vĩ đại.
B. Bút ký triết học.
C. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán.
D. Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản.

Câu 6. Tại sao nói phép biện chứng duy vật lại khắc phục được những thiếu sót của các hình thức biện chứng trước đó?

A. Vì nó có sự thống nhất giữa thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng.
B. Vì nó khái quát được những thành tựu của khoa học tự nhiên và hệ tư tưởng tư sản.

C. Vì nó kế thừa được những tư tưởng biện chứng duy tâm trong lịch sử triết học.

D. Vì nó bao quát được toàn bộ hệ tư tưởng của các giai cấp trong lịch sử.

Câu 7. Theo nghĩa hẹp, cách mạng xã hội là cuộc đấu tranh giành chính quyền nhằm mục đích gì?

A. Thiết lập một chính quyền mới tiến bộ hơn.

B. Thỏa mãn nhu cầu thống trị của giai cấp đang lên.

C. Xóa bỏ khoảng cách giữa các giai cấp.

D. Xóa bỏ sự khác biệt giữa các dân tộc.

Câu 8. Theo sự phát triển của xã hội, thứ tự phát triển của các hình thức cộng đồng trong lịch sử là

A. bộ lạc, bộ tộc, thị tộc, dân tộc.

B. bộ tộc, thị tộc, bộ lạc, dân tộc.

C. thị tộc, bộ lạc, bộ tộc, dân tộc.

D. bộ lạc, thị tộc, bộ tộc, dân tộc.

Câu 9. Hiện tượng "trọng nam khinh nữ" nói đến yếu tố nào của ý thức xã hội?

A. Tâm lý xã hội.

B. Tâm lý giai cấp.

C. Hệ tư tưởng.

D. Hệ giai cấp.

Câu 10. Về phương diện nhận thức luận, khi vận dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, những người theo chủ nghĩa duy tâm chủ quan thường mắc sai lầm nào sau đây?

A. Phiến diện. **B.** Toàn diện. **C.** Biện chứng. **D.** Duy vật.

Câu 11. Trong giai đoạn nhận thức cảm tính, hình thức nào mà sự vật không trực tiếp tác động vào giác quan của con người?

A. Cảm giác. **B.** Tri giác. **C.** Biểu tượng. **D.** Khái niệm.

Câu 12. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, bản chất của con người là

A. tổng hòa các quan hệ xã hội.

B. tổng cộng các quan hệ xã hội.

C. tổng hòa các quan hệ tự nhiên.

D. tổng hợp các quan hệ chính trị.

Câu 13. Quan điểm thừa nhận tính thứ nhất của ý thức con người và khẳng định mọi sự vật, hiện tượng chỉ là phức hợp của những cảm giác thuộc trường phái triết học nào dưới đây?

A. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan.

B. Chủ nghĩa duy tâm khách quan.

C. Chủ nghĩa duy vật siêu hình.

D. Chủ nghĩa duy vật chất phác.

Câu 14. Yếu tố nào sau đây là cơ sở chủ yếu nhất cho sự ra đời của triết học Mác?

A. Sự phát triển của sản xuất tư bản chủ nghĩa.

B. Nhân tố chủ quan trong sự hình thành triết học Mác.

C. Sự xuất hiện của giai cấp vô sản cách mạng.

D. Thực tiễn cách mạng của giai cấp vô sản.

Câu 15. Thuộc tính cơ bản nhất của vật chất được khái quát trong định nghĩa vật chất của V.I. Lênin là

A. cảm giác được.

B. tồn tại lệ thuộc vào ý thức.

C. tồn tại khách quan.

D. vận động.

Câu 16. Để vận dụng thành công những thành tựu của trí tuệ nhân tạo vào thực tiễn, cần phải có thế giới quan nào?

A. Phép biện chứng duy vật.

B. Phép biện chứng duy tâm.

C. Thế giới quan duy vật biện chứng.

D. Thế giới quan duy vật siêu hình.

Câu 17. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, nguyên nhân nào sau đây là quan trọng dẫn đến sự ra đời của nhà nước?

A. Do nguyên nhân của sự phát triển kinh tế.

B. Do sự phát triển ngày càng cao của xã hội.

C. Nguyện vọng của các giai cấp trong xã hội.

D. Nguyện vọng của mỗi quốc gia, dân tộc.

Câu 18. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, khi nói về lượng của sự vật, luận điểm nào sau đây là **sai**?

A. Lượng là tính quy định khách quan vốn có của sự vật.

B. Lượng phụ thuộc vào ý chí của con người.

C. Lượng nói lên quy mô, trình độ phát triển của sự vật.

D. Lượng tồn tại khách quan gắn liền với sự vật.

Câu 19. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, nhận thức là

A. sự phản ánh trạng thái chủ quan của con người.

B. quá trình tự ý thức (tự nhận thức) của tinh thần thế giới.

C. sự phản ánh thụ động, giản đơn hiện thực khách quan vào bộ óc người.

D. sự phản ánh năng động, sáng tạo hiện thực khách quan vào bộ óc người.

Câu 20. Yếu tố nào sau đây được coi là yếu tố động nhất, cách mạng nhất trong lực lượng sản xuất và là nguyên nhân sâu xa của mọi biến đổi kinh tế - xã hội trong lịch sử?

A. Phương tiện lao động. **B.** Công cụ lao động.

C. Quan hệ sản xuất. **D.** Đối tượng lao động.

Câu 21. Triết học Mác - Lênin khẳng định, đấu tranh giai cấp là

A. động lực duy nhất của sự phát triển xã hội.

B. nhân tố quyết định của sự vận động và phát triển xã hội.

C. một trong những động lực phát triển của xã hội có giai cấp.

D. nhân tố duy trì sự tồn tại và phát triển của xã hội.

Câu 22. Phê phán Feuerbach đã không nhìn thấy những quan hệ hiện thực, sống động giữa người với người trong đời sống xã hội, C. Mác cho rằng, con người là sản phẩm của

A. lịch sử và chính bản thân con người. **B.** tôn giáo và đời sống tinh thần.

C. lịch sử và đời sống tình cảm. **D.** tình yêu giữa người với người.

Câu 23. Cơ sở nào để phân chia các trào lưu triết học thành chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm?

A. Tùy theo ý muốn chủ quan của mỗi triết gia.

B. Cách giải quyết vai trò thế giới quan của triết học.

C. Cách giải quyết mặt thứ hai trong vấn đề cơ bản của triết học.

D. Cách giải quyết mặt thứ nhất trong vấn đề cơ bản của triết học.

Câu 24. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, nhận thức nào là nhận thức sự vật, hiện tượng một cách gián tiếp?

A. Nhận thức thông thường. **B.** Nhận thức kinh nghiệm.

C. Nhận thức lý luận. **D.** Nhận thức cảm tính.

Câu 25. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, nhà nước là yếu tố cơ bản trong kiến trúc thượng tầng của xã hội

A. luôn có tác động tích cực đối với cơ sở hạ tầng.

B. luôn có tác động tiêu cực đối với cơ sở hạ tầng.

C. có thể tác động tích cực hoặc tiêu cực đối với cơ sở hạ tầng tùy theo điều kiện nhất định.

D. không có tác dụng gì tới cơ sở hạ tầng kinh tế trong một hệ thống sản xuất xã hội nhất định.

Câu 26. Tính chất nào sau đây **không** biểu hiện tính độc lập tương đối của ý thức xã hội so với tồn tại xã hội?

A. Tính giai cấp. **B.** Tính lạc hậu. **C.** Tính kế thừa. **D.** Tính vượt trước.

Câu 27. Yếu tố nào sau đây có vai trò quyết định quá trình con người tách ra khỏi tự nhiên?

A. Lao động. **B.** Đạo đức. **C.** Tư duy. **D.** Tình yêu.

Câu 28. Nội dung nào sau đây thuộc đối tượng nghiên cứu của triết học Mác - Lênin?

A. Những quy luật vận động, phát triển riêng của lịch sử, kinh tế, chính trị, xã hội.

B. Những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy.

C. Tất cả các quy luật của lịch sử xã hội loài người.

D. Tất cả các quy luật vận động, phát triển của tồn tại.

Câu 29. Tính chất của phép biện chứng thời cổ đại là gì?

A. Tự giác. **B.** Tự phát. **C.** Duy tâm. **D.** Duy lý.

Câu 30. Xét từ mối quan hệ giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, mâu thuẫn trong lĩnh vực kinh tế quyết định tính chất mâu thuẫn trong

A. lĩnh vực tư tưởng của xã hội. **B.** lĩnh vực điều hành, quản lý sản xuất.

C. lĩnh vực quản lý, điều hành xã hội. **D.** lĩnh vực sản xuất vật chất.

Câu 31. Yếu tố nào sau đây **không** là nguồn gốc của ý thức?

A. Bộ não của con người. **B.** Lao động. **C.** Ngôn ngữ. **D.** Văn hóa.

Câu 32. Trong lĩnh vực đời sống xã hội, việc không dám thực hiện bước nhảy cần thiết khi tích lũy về lượng đã đạt đến giới hạn điểm nút là biểu hiện của khuynh hướng nào sau đây?

A. Hữu khuynh. **B.** Tả khuynh. **C.** Phiến diện. **D.** Phát triển.

Câu 33. Nội dung nào sau đây **không** là vai trò của thực tiễn đối với nhận thức?

A. Thực tiễn là cơ sở, động lực của nhận thức.

B. Thực tiễn phụ thuộc vào nhận thức.

C. Thực tiễn là mục đích của nhận thức.

D. Thực tiễn là tiêu chuẩn kiểm tra chân lý.

Câu 34. Sự sản xuất xã hội bao gồm ba phương diện không tách rời nhau là

A. sản xuất vật chất, sản xuất tinh thần và sản xuất ra bản thân con người.

B. sản xuất các giá trị văn hóa, sản xuất tinh thần và sản xuất ra bản thân con người.

C. sản xuất vật chất, sản xuất các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể.

D. sản xuất ra con người, sản xuất vật chất và sản xuất ra các thiết chế xã hội.

Câu 35. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, trong hai mặt của phương thức sản xuất, mặt nào là hình thức của quá trình sản xuất?

A. Lực lượng sản xuất. **B.** Quan hệ sản xuất.

C. Cơ sở hạ tầng. **D.** Kiến trúc thượng tầng.

Câu 36. Giai cấp là những tập đoàn người khác nhau cơ bản về

A. địa vị kinh tế. **B.** lợi ích cơ bản.

C. vai trò tổ chức, quản lý xã hội. **D.** tư tưởng, văn hóa.

Câu 37. "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam". (Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, tập II, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 378).

Quan điểm trên của Đảng Cộng sản Việt Nam dựa trên nội dung lý luận nào sau đây của triết học Mác – Lênin?

A. Tính lạc hậu của ý thức xã hội.
B. Tính vượt trước của ý thức xã hội.
C. Tính kế thừa của ý thức xã hội.
D. Sự tác động trở lại của ý thức xã hội đối với tồn tại xã hội.

Câu 38. Quan niệm đồng nhất vật chất với các dạng cụ thể của vật chất như nước, lửa, không khí,… thuộc trường phái triết học nào dưới đây?

A. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan. **B.** Chủ nghĩa duy tâm khách quan.
C. Chủ nghĩa duy vật biện chứng. **D.** Chủ nghĩa duy vật cổ đại.

Câu 39. Nội dung cơ bản của nguyên tắc tôn trọng tính khách quan là gì?

A. Tôn trọng, lấy thực tế khách quan làm căn cứ cho nhận thức và hành động.
B. Căn cứ vào năng lực của chủ thể nhận thức và hành động.
C. Xuất phát từ điều kiện chủ quan của chủ thể nhận thức và hành động.
D. Căn cứ vào thực tế khách quan, tôn trọng quan điểm của những người xung quanh.

Câu 40. Câu chuyện dân gian nào sau đây đưa ra bài học thể hiện sự cần thiết phải có quan điểm toàn diện trong nhận thức?

A. Đẽo cày giữa đường. **B.** Trí khôn của ta đây.
C. Thầy bói xem voi. **D.** Cóc kiện trời.

Câu 41. Nguyên tắc nào sau đây **không** là nguyên tắc xây dựng lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng?

A. Thừa nhận sự vật khách quan tồn tại bên ngoài và độc lập với ý thức con người.
B. Con người chỉ nhận thức được các hiện tượng bên ngoài của sự vật.
C. Cảm giác, tri giác, ý thức nói chung là hình ảnh của thế giới khách quan.
D. Thực tiễn là tiêu chuẩn khách quan duy nhất để kiểm tra chân lý.

Câu 42. Con đường phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội "bỏ qua" tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam, thực chất là bỏ qua việc xác lập

A. vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa.
B. vị trí thống trị của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
C. ý thức xã hội và quan hệ xã hội của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
D. vị trí thống trị của lực lượng sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa.

Câu 43. Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi Việt Nam còn là nước thuộc địa thì vấn đề dân tộc chỉ có thể giải quyết triệt để khi đặt dưới sự lãnh đạo của giai cấp nào sau đây?

A. Giai cấp công nhân. **B.** Giai cấp nông dân.
C. Giai cấp tư sản. **D.** Giai cấp phong kiến.

Câu 44. Ở Việt Nam hiện nay, hình thái ý thức xã hội nào sau đây có vai trò chi phối các hình thái ý thức xã hội khác?

A. Ý thức pháp quyền. **B.** Ý thức tôn giáo.
C. Ý thức đạo đức. **D.** Ý thức chính trị.

Câu 45. Sau 40 năm đổi mới đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam rút ra bài học kinh nghiệm "không ngừng đổi mới tư duy, nhất là tư duy chiến lược, tôn trọng quy luật khách quan; nhất quán, kiên định về chiến lược, linh hoạt, mềm dẻo về sách lược; chủ động ngăn ngừa, phòng, chống bệnh chủ quan duy ý chí, giáo điều, cơ hội, bảo thủ". (Đảng Cộng sản Việt Nam (2026),

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, tập I, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 75).

Nhận định trên của Đảng Cộng sản Việt Nam được xuất phát từ nội dung lý luận nào sau đây của triết học Mác - Lênin?

A. Phép biện chứng duy vật.

B. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.

C. Ý thức xã hội có tính kế thừa.

D. Đấu tranh giai cấp.

Câu 46. Sự di chuyển vị trí của sự vật trong không gian thuộc hình thức vận động nào sau đây?

A. Vận động vật lí. **B.** Vận động hóa học.

C. Vận động sinh học. **D.** Vận động cơ học.

Câu 47. Vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức được thể hiện đầy đủ ở mệnh đề nào sau đây?

A. Vật chất quyết định nguồn gốc, bản chất, kết cấu, vai trò của ý thức.

B. Vật chất quyết định bản chất, kết cấu, sự phát triển, biến đổi của ý thức.

C. Vật chất quyết định nguồn gốc, sự vận động, phát triển, biến đổi của ý thức.

D. Vật chất quyết định nguồn gốc, nội dung, bản chất, sự vận động của ý thức.

Câu 48. Ngày văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4) là ngày hội của các dân tộc Việt Nam được tổ chức định kỳ nhằm tăng cường sự hiểu biết và gắn bó giữa các dân tộc. Hoạt động này thể hiện sự vận dụng nguyên tắc cơ bản nào của chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề dân tộc?

A. Quyền dân tộc tự quyết. **B.** Đoàn kết giữa các dân tộc.

C. Tìm hiểu các dân tộc. **D.** Bình đẳng giữa các dân tộc.

Dựa vào nội dung dưới đây và trả lời các câu từ 49 đến 51.

"Phép biện chứng là khoa học về sự liên hệ phổ biến. Những quy luật chủ yếu: sự chuyển hóa lượng thành chất, - sự xâm nhập lẫn nhau của các mâu thuẫn đối cực và sự chuyển hóa từ mâu thuẫn này sang mâu thuẫn khác khi mâu thuẫn đó lên tới cực độ, - sự phát triển bằng mâu thuẫn hoặc phủ định của phủ định, - phát triển theo hình thức xoáy trôn ốc". (C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 20, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, trang 455).

Câu 49. Phép biện chứng duy vật gồm những quy luật nào?

A. Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại; Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập; Quy luật mâu thuẫn.

B. Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại; Quy luật khách quan; Quy luật mâu thuẫn.

C. Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại; Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập; Quy luật phủ định của phủ định.

D. Quy luật khách quan; Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập; Quy luật phủ định của phủ định.

Câu 50. Quy luật nào sau đây được đánh giá là "hạt nhân" của phép biện chứng duy vật?

A. Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại.

B. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.

C. Quy luật phủ định của phủ định.

D. Quy luật khách quan.

Câu 51. Trong quá trình đổi mới đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó từng bước hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, điều này phản ánh quy luật nào của phép biện chứng duy vật?

A. Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại.

B. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.

C. Quy luật phủ định của phủ định.

D. Quy luật biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng.

Dựa vào nội dung dưới đây và trả lời các câu từ 52 đến 54.

"Những quan hệ xã hội đều gắn liền mật thiết với những lực lượng sản xuất. Do có những lực lượng sản xuất mới, loài người thay đổi phương thức sản xuất của mình, và do thay đổi phương thức sản xuất, cách kiếm sống của mình, loài người thay đổi tất cả những quan hệ xã hội của mình. Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa, cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội có nhà tư bản công nghiệp". (C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 4, NXB. Chính trị quốc gia, Hà Nội, trang 187).

Câu 52. Yếu tố nào sau đây quyết định sự vận động, phát triển của xã hội?

A. Cơ sở hạ tầng của xã hội. **B.** Quan hệ xã hội.

C. Lực lượng sản xuất. **D.** Kiến trúc thượng tầng.

Câu 53. Tiêu chí nào sau đây dùng để phân định các thời đại kinh tế khác nhau trong lịch sử theo quan điểm của triết học Mác - Lênin?

A. Quan hệ sản xuất. **B.** Lực lượng sản xuất.

C. Phương thức sản xuất. **D.** Cơ sở hạ tầng.

Câu 54. Ở Việt Nam hiện nay, sự phát triển của lực lượng sản xuất thể hiện trên khía cạnh nào sau đây?

A. Đời sống vật chất và mối quan hệ giữa con người với con người ngày càng được nâng cao.

B. Đời sống tinh thần và mối quan hệ giữa con người với con người được cải thiện theo chiều hướng tiến bộ.

C. Sự phát triển của năng lực, trình độ người lao động; khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo.

D. Sự phát triển các quan hệ xã hội, quan hệ giao tiếp; khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo.

Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời các câu từ 55 đến 60.

Câu 55. Hãy lựa chọn các cụm từ phù hợp*: (1) chép lại, (2) triết học, (3) không lệ thuộc, (4) biện chứng* để hoàn thiện quan điểm sau của V.I. Lênin:

Vật chất là một phạm trù _____ dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta _____, chụp lại, phản ánh, và tồn tại _____ vào cảm giác.

Trả lời: _____ - _____ - _____

Câu 56. Hãy lựa chọn các cụm từ phù hợp*: (1) biểu hiện, (2) khách quan, (3) bản chất, (4) tất nhiên* để hoàn thiện nội dung sau:

Hiện tượng là phạm trù triết học dùng để chỉ những _____ của các mặt, mối liên hệ _____ tương đối ổn định ở bên ngoài; là mặt dễ biến đổi hơn và là hình thức thể hiện của _____đối tượng.

Trả lời: _____ - _____ - _____

Câu 57. Hãy lựa chọn các cụm từ phù hợp: *(1) biện chứng, (2) quyết định, (3) cùng chiều, (4) tác động trở lại* để hoàn thiện nội dung sau:

Lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất là hai mặt của phương thức sản xuất có tác động _____, trong đó lực lượng sản xuất _____ quan hệ sản xuất, còn quan hệ sản xuất _____ đối với lực lượng sản xuất.

Trả lời: _____ - _____ - _____

Câu 58. Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định việc xây dựng và hoàn thiện các chủ trương, chính sách phải xuất phát từ thực tiễn đất nước, đồng thời thường xuyên tổng kết thực tiễn để bổ sung, phát triển lý luận phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Nội dung trên thể hiện vai trò nào của thực tiễn đối với nhận thức?

Trả lời: _____

Câu 59. Sự vận động, phát triển của lịch sử xã hội thông qua sự tác động tổng hợp của hai quy luật cơ bản là quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất và quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội. Đó là do sự tác động biện chứng của ba yếu tố cơ bản: lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất, kiến trúc thượng tầng trong hình thái kinh tế - xã hội tạo nên.

Quan điểm trên thể hiện sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình gì?

Trả lời: _____

Câu 60. Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: "Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; lấy việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu". (Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, tập I, NXB. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 121).

Quan điểm trên đã vận dụng tư tưởng nào của triết học Mác - Lênin?

Trả lời: _____

---------- **HẾT** ----------